| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ BÌNH LONG**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC**<br>Số: 47/2019/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**<br><br>*Bình Long, ngày 25 tháng 3 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6 Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 6 Điều 27; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 58/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1994

2/ Anh Thái Văn D, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: T 02, khu phố PH, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, anh Thái Văn D và chị Nguyễn Thị Kim T thừa nhận có mâu thuẫn trong hôn nhân, thường xuyên cãi vã, không tôn trọng nhau, nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận tuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Thái Văn D và chị Nguyễn Thị Kim T thỏa thuận, sau khi ly hôn mỗi bên được quyền trực tiếp nuôi 01 con chung, chị Nguyễn Thị Kim T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Thái Minh T, sinh ngày 04/7/2017 đến khi trưởng thành, tự lao động được; anh Thái Văn D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Thái Ngọc M, sinh ngày 03/6/2013 đến khi trưởng thành, tự lao động được. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Anh

Thái Văn D và chị Nguyễn Thị Kim T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh Thái Văn D tự nguyện chịu tiền lệ phí, án phí theo quy định của phát luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Thái Văn D, sinh năm 1992 và chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1994 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung cháu Thái Minh T, sinh ngày 04/7/2017 cho chị Nguyễn Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, tự lao động được; giao con chung cháu Thái Ngọc M, sinh ngày 03/6/2013 cho anh Thái Văn D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, tự lao động được. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Thái Văn D và chị Nguyễn Thị Kim T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Thái Văn D tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà anh Thái Văn D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0004410 ngày 20/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long. Chị Nguyễn Thị Kim T không phải chịu lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Phú Thịnh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký )

**Nguyễn Thành Đức**